TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **65**/2022/HSST
Ngày: 28/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Trần Thắng

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Phạm Tiến Lợi

Bà Trần Thị Thanh

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa*:** Ông Cù Ngô Ngọc Thịnh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2022/TLST- HS ngày 29/6/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2022/QĐXXST-HS ngày 15/7/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Phượng T, sinh năm 1984; Đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn NS, xã ML, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nm; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nm; Con ông Nguyễn Phượng T1 và bà Dương Thị N. Vợ: Phạm Thị M và có 03 con (lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2014). Danh chỉ bản số 265 lập ngày 15/4/2022 tại Công an huyện Chương Mỹ.

Nhân thân: Bản án số 28/HSPT ngày 15/4/2005 Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (Nay là TP Hà Nội) xử phạt 12 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ; chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/12/2005; nộp án phí ngày 03/8/2005 (đã xóa án tích).

Tạm giữ, tạm giam: Không

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

*** Người bị hại:** Bà Hoàng Thị T2 – sinh năm 1964; trú tại: thôn ĐT, xã TT, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bà T2: Anh Nguyễn Viết P, sinh năm 1994 (con trai bà T2); trú tại: thôn ĐT, xã TT, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1991; ĐKHKTT: thôn Đồi x, xã ĐY, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội (là con gái bà T2). Chị H ủy quyền cho anh: Nguyễn Viết P (em trai). Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Phượng T (có GPLX ô tô số 170177012828 hạng B2 có giá trị đến ngày 18/10/2027) là người làm nghề thu mua gia cầm tại địa bàn xã ML, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội và các khu vực lân cận. Năm 2019, T có mua 01 (một) chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu SUZUKI CARRY GDN71T, loại 700kg, màu sơn trắng, BKS: 29H-211.28 để sử dụng cho việc vận chuyển hàng hóa.

Khoảng 10 giờ 55 phút ngày 17/3/2022, T một mình điều khiển xe ô tô đi từ nhà của mình ở thôn NS, xã ML, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội theo hướng Miếu Môn - Xuân Mai đến Cửa hàng xăng dầu số 33 (Cây xăng số 33) tại Km 432+400 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận khu C, xã HV, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội để mua xăng cho xe ô tô. Đến khoảng 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi xe ô tô tải do T điều khiển cách lối rẽ vào Cây xăng số 33 khoảng 50m, T điều khiển xe đi đúng phần đường, làn đường với tốc độ khoảng 40km/h, đến vị trí cách cây xăng số 33 khoảng 30m, T giảm tốc độ của xe ô tô tải còn khoảng 30km/h. Lúc này, T quan sát phía trước bằng mắt thường; phía sau qua gương chiếu hậu thấy không có người và phương tiện nào khác, đủ đảm bảo an toàn để chuyển hướng, nên T điều khiển xe ô tô tải rẽ phải vào cây xăng số 33. Quá trình chuyển hướng xe, do chủ quan, T không bấm còi cảnh báo; không xi nhan phải để chuyển hướng rẽ phải đi vào Cây xăng số 33, nên đã va chạm với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh, BKS: 31-245-Z5 ở phía bên sườn phải của xe, do bà Hoàng Thị T2 (sinh năm 1964; trú tại thôn Đông Tiến, xã Tân Tiến, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội) điều khiển, theo hướng từ đường nhánh khu Gò

Đồi, xã Hữu Văn, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội ra đường Hồ Chí Minh, dẫn đến tai nạn giao thông. Sau khi va chạm, xe mô tô do bà T2 điều khiển bị đổ nghiêng bên trái, đầu xe quay chếch chéo theo hướng Cây xăng số 33, đuôi xe quay ra hướng đường Hồ Chí Minh, còn bà T2 bị hất văng khỏi xe mô tô, nằm ngửa trên đường do bị ngã đập mạnh xuống mặt đường.

Lúc này, T phanh xe lại rồi xuống xe, phát hiện bà T2 nằm bất tỉnh trên nền đất bên cạnh chiếc xe mô tô bị đổ, trên vùng đầu, miệng có máu chảy. Thấy vậy, T điều khiển xe ô tô BKS 29H-211.28 cùng anh Nghiêm Văn H1 (sinh năm 1992; trú tại thôn Công A, xã HT, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội) đưa bà T2 đến Bệnh viện Nam Lương Sơn để cấp cứu rồi được chuyển đến Bệnh viện Quân y 103 điều trị. Sau đó, T quay lại hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông.

Hậu quả:

- Bà Hoàng Thị T2 bị chấn thương sọ não, do thương tích nặng nên gia đình xin đưa về nhà. Đến 00 giờ 30 phút, bà T2 tử vong tại nhà riêng;

- 02 phương tiện bị hư hỏng do tai nạn giao thông.

*** Về kết quả khám nghiệm hiện trường:**

- Hiện trường vụ tai nạn là đường Hồ Chí Minh, đoạn lối giao giữa đường Hồ Chí Minh với lối ra vào cửa hàng xăng dầu số 33 và lối vào khu Đồi Gò, mặt đường Hồ Chí Minh rộng 10,50m, mặt lối ra vào cửa hàng xăng dầu số 33 rộng 29,40m, mặt lối vào khu Đồi Gò rộng 6,7m. Trên đường Hồ Chí Minh có vạch sơn màu vàng đứt quãng để chia phần đường xe chạy, đoạn đường thẳng không có chướng ngại vật, lối xuống khu Đồi Gò dốc theo hướng từ đường Hồ Chí Minh xuống.

- Điểm mốc được xác định là cột mốc lộ giới có ký hiệu CQQS/L139 được đặt trong dải đất lưu không phía bên phải đường hướng Miếu Môn đi Xuân Mai.

Mép đường chuẩn được xác định là mép đường bên phải theo hướng Miếu Môn đi Xuân Mai.

1) Từ cột mốc lộ giới có ký hiệu CQQS/L139 đo vuông góc về Xuân Mai đến vị trí tâm đầu trục bánh trước bên phải xe (1) là 21m. Xe ô tô (1) BKS: 29H-211.28 đỗ tự nhiên trong khuôn viên nội bộ của cửa hàng xăng dầu số 33, đầu xe hướng vào trong cửa hàng, đuôi xe hướng ra phía đường Hồ Chí Minh, chếch chéo phía Miếu Môn, tâm đầu trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 29,6m; tâm đầu trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn 27,40m.

2) Từ tâm đầu trục bánh sau bên phải xe (1) đo vuông góc về phía Miếu Môn đến trục bánh trước xe (2) là 11,50m. Xe (2) nằm đổ nghiêng sang bên trái xe, đầu xe hướng Đồi Gò, đuôi xe hướng ra đường Hồ Chí Minh chếch chéo phía Xuân Mai. Trục bánh trước cách mép đường chuẩn 8,40m, trục bánh sau cách mép đường chuẩn 7,10m.

3) Từ trục bánh trước xe (2) đo vuông góc về phía Xuân Mai đến dấu vết (3) là 0,40m. Vết (3) đứt quãng có hướng từ đường Hồ Chí Minh vào cửa hàng xăng dầu số 33, đầu vết cách mép đường chuẩn 6,13m, cuối vết cách mép đường chuẩn 6,83m; vết (3) dài 0,70m; từ cuối vết đo vuông góc về phía Miếu Môn đến đầu mép đường đến đầu mép đường giao lối vào Đồi Gò và cửa hàng xăng dầu số 33 là 1,98m.

4) Từ đầu vết (3) đo vuông góc về phía Xuân Mai đến tâm (4) là 0,5m. (4) là vùng vết cày gồm 02 vết có dạng hình mỗi vết riêng biệt, vết thứ nhất có diện (2,5x1,3)cm; vết thứ 2 có diện (1x1)cm. Tâm vết (4) cách mép đường chuẩn là 6,60m.

5) Tại vị trí xe (2) bị đổ có 01 vùng chất màu đen (ký hiệu (5)). Vết (5) có diện 0,7x0,39m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 8,00m.

6) Từ tâm vết (5) đo vuông góc về phía Xuân Mai đến tâm vết (6) là 0,70m. Vết (6) là vùng chất màu nâu đỏ có diện (0,47x0,12)m. Tâm vết cách mép đường chuẩn là 8,08m.

Từ tâm đầu trục bánh trước bên pH xe (1) đo thẳng đến cột mốc ký hiệu CQQS/L139 là 36,50m. Từ tâm đầu trục bánh sau bên phải xe (1) đo thẳng đến cột mốc ký hiệu CQQS/L139 là 34,10m.

Từ trục bánh trước xe (2) đo thẳng đến cột mốc ký hiệu CQQS/L139 là 12m; từ trục bánh sau xe (2) đo thẳng đến cột mốc ký hiệu CQQS/L139 là 11,70m.

**** Về khám nghiệm dấu vết phương tiện***:

Ngày 25/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ ra Quyết định trưng cầu giám định số 145/QĐ-CQĐT để trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định dấu vết va chạm; vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS: 29H-211.28 và xe mô tô BKS: 31-245-Z5 cũng như tốc độ của các phương tiện khi xảy ra tai nạn.

Tại bản Kết luận giám định số 1833/KL-KTHS ngày 08/4/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

"1. - Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài phía dưới ốp nhựa phía sau chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô biển số 29H-211.28 có chiều từ sau về trước, từ phải sang trái (ảnh 4, 6 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt ở mặt ngoài phía dưới ốp càng trước bên trái xe môtô biển số 31-245-Z5. Dấu vết va chạm ở xe môtô biển số 31-245-Z5. Dấu vết va chạm ở xe môtô biển số 31-245-Z5 tại vị trí này có chiều từ trước về sau (ảnh 5, 7 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước mất nhựa màu đen ở mặt ngoài phía dưới ốp nhựa phía sau chắn bùn bánh trước bên phải xe ôtô biển số 29H-211.28 có chiều từ trước về sau (ảnh 4, 8 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt, bám dính chất màu đen (dạng nhựa) ở mặt ngoài phía sau ốc kim loại bắt giữ phía dưới ốp càng trước bên trái xe môtô biển số 31-245-Z5. Dấu vết va chạm ở xe môtô biển số 31-245-Z5 tại vị trí này có chiều từ sau về trước (ảnh 5, 9 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài chắn bùn trước bánh sau bên phải xe ôtô biển số 29H-211.28 có chiều từ trước về sau (ảnh 10, 12 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước ở mặt ngoài phía sau bên trái thanh kim loại sau của giá đèo hàng sau xe môtô biển số 31-245-Z5 (khi xe môtô này đang nghiêng bên trái). Dấu vết va chạm ở xe môtô biển số 31-245-Z5 tại vị trí này có chiều từ sau về trước (ảnh 11, 13 trong bản ảnh giám định).

- Dấu vết trượt xước ở mặt ngoài ốp kim loại phía sau bên phải đuôi xe ôtô biển số 29H-211.28 có chiều từ trước về sau (ảnh 10, 14 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết trượt xước ở mặt ngoài phía sau bên trái khung kim loại bảo vệ cụm đèn hậu xe môtô biển số 31-245-Z5 (khi xe môtô này đang nghiêng bên trái). Dấu vết va chạm ở xe môtô biển số 31-245-Z5 tại vị trí này có chiều từ sau về trước (ảnh 11, 15 trong bản ảnh giám định).

2. Căn cứ vào vị trí và chiều hướng dấu vết va chạm giữa xe ôtô biển số 29H-211.28 và xe môtô biển số 31-245-Z5 tại mục "1" nêu trên, xác định: Mặt ngoài phía dưới ốp nhựa phía sau chăn bùn bánh trước bên pH xe ôtô biển số 29H-211.28 (ảnh 4, 6 trong bản ảnh giám định) và mặt ngoài phía dưới ốp càng trước bên trái xe môtô biển số 31-245-Z5 là vị trí va chạm hình T trước giữa 02 phương tiện này.

- Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ôtô biển số 29H-211.28 và xe môtô biển số 31-245-Z5 trên mặt đường tại hiện trường.

3. Không xác định được tốc độ của xe ôtô biển số 29H-211.28 và xe môtô biển số 31-245-Z5 theo dấu vết phanh khi xảy ra tai nạn.

**** Về khám nghiệm tử thi***:

Cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã trưng cầu Trung tâm y tế - Sở Y tế Hà Nội giải phẫu tử thi nạn nhân Hoàng Thị T2 để xác định nguyên nhân tử vong của bà Hoàng Thị T2. Đoàn khám nghiệm đã tiến hành khám nghiệm, pháp y tử thi sau đó bàn giao cho gia đình mai táng theo phong tục địa phương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 276/326/GĐTT-TTPY ngày 25/3/2022 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế Hà Nội, kết luận:

" ***1. Các dấu hiệu chính qua giám định:***

- Vùng chẩm bị va đập vào vật tày với lực tác động rất mạnh gây:

+ Tụ máu dưới màng cứng thùy trán hai bên kích thước 8cm x 4cm.

+ Dập não thùy trán hai bên.

+ Tụ máu quanh tiểu não, dập tiểu não.

+ Dập cầu não.

+ Chảy máu lan tỏa màng mềm.

+ Vỡ xương chẩm trái.

+ Vỡ rạn xương trần ổ mắt phải.

- Mẫu máu của nạn nhân Hoàng Thị T2 giám định: Không có Ethanol.

2. Nguyên nhân chết:

Nạn nhân Hoàng Thị T2, sinh năm 1964 tử vong do Chấn thương sọ não nặng (dập não, dập cầu não, dập tiểu não, tụ máu dưới màng cứng, vỡ xương nền sọ)./."

*** Tại Bản kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG ngày 04/4/2022 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Chương Mỹ, kết luận:**

Hội đồng định giá theo hồ sơ tài liệu Công an huyện Chương Mỹ cung cấp và tham khảo giá thị trường tại thời điểm định giá.

01 (một) xe máy, BKS: 31.245.Z5, nhãn hiệu Honda, mầu sơn xanh; Số máy: 2619993, số khung: 5520022, xe cũ đã qua sử dụng, bị hư hỏng do tai nạn giao thông. Giá trị thay thế, sửa chữa Tổng cộng 410.000 đồng.

*** Về kết quả giám định video:**

Toàn bộ diễn biến vụ tai nạn giao thông trên, đã được Camera an ninh của Cửa hàng xăng dầu số 33 và Nhà hàng Hoa Ban (địa chỉ khu Cầu Tây, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội) ghi lại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã tiến hành trích xuất, thu giữ được 02 (hai) tệp video từ các Camera an ninh nêu trên để phục vụ công tác điều tra.

Tại Bản kết luận giám định số 1721/KL-KTHS ngày 23/5/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

"- *Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 (hai) tệp video gửi giám định.*

- *Không xác định được vận tốc xe ô tô và xe mô tô ngay trước khi xảy ra va chạm.*"

*** Về vật chứng vụ án:**

- 01 (một) Giấy phép lái xe ô tô số 170177012828 hạng B2, mang tên Nguyễn Phượng T, do Sở Giao thông vận tải Hòa Bình cấp ngày 18/10/2017, có giá trị sử dụng đến ngày 18/10/2027;

- 01 (một) chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu SUZUKI CARRY GDN71T, loại 700kg, màu sơn trắng, BKS: 29H-211.28, cũ đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra xác định chiếc xe ô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của Nguyễn Phượng T. Nguyễn Phượng T có đơn xin lại chiếc ô tô nêu trên để sửa chữa, quản lý, sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh, BKS: 31-245-Z5, cũ đã qua sử dụng. Cơ quan điều tra xác định, chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của bà Hoàng Thị T2. Ngày 23/3/2022, anh Nguyễn Viết P có đơn xin lại chiếc xe nêu trên để sửa chữa, sử dụng.

Ngày 15/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chương Mỹ đã Quyết định xử lý vật chứng số 39/QĐ-CQĐT trả lại 02 phương tiện giao thông nêu trên cho Nguyễn Phượng T và anh Nguyễn Viết P để quản lý, sử dụng.

*** Đối với Nguyễn Phượng T:** Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở đo vào hồi 13 giờ 00 phút ngày 17/3/2022 là: 0,000mg/l. Kết quả xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu ngày 17/3/2022: Âm tính.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Sau khi xảy ra tai nạn, giữa các bên liên quan đến tai nạn giao thông đã tự nguyện hòa giải, đại diện gia đình Nguyễn Phượng T đã tự nguyện bồi thường thỏa đáng cho gia đình bà Hoàng Thị T2 số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện gia

đình bà T2 đã nhận đủ số tiền trên, đồng thời đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ hoặc miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Phượng T. Gia đình bà T2 cam đoan, cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về vụ tai nạn giao thông trên, không đề nghị Nguyễn Phượng T pH bồi thường thêm gì khác về mặt dân sự.

Cáo trạng số 66/CT-VKS-CM ngày 24/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố **Nguyễn Phượng T** về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phượng T khai nhận hành vi của mình, bị cáo khai khi rẽ phải vào cây xăng có giảm tốc độ, nhưng không bật đèn báo hiệu. Bị cáo T khẩn nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và kết luận bị cáo Nguyễn Phượng T đã phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Sau khi đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét tình tiết giảm nhẹ, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức hình phạt từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận bồi thường xong, không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì khác, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2]. Về sự vắng mặt của người đại diện hợp pháp vủa người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

2]. Về nội dung:

[2.1]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của đại diện gia đình người bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định cơ chế hình T dấu vết trên phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 17/3/2022, tại Km 432+400 đường Hồ Chí Minh thuộc địa phận khu Cầu Tây, xã Hữu Văn, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Phượng T điều khiển xe ô tô tải SUZUKI BKS: 29H-211.28 chuyển hướng rẽ pH từ đường Hồ Chí Minh vào Cửa hàng xăng dầu số 33 không chú ý quan sát, không bật đèn xi nhan pH và bấm còi cảnh báo dẫn đến va chạm với xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh, BKS: 31-245-Z5 do bà Hoàng Thị T2 điều khiển gây tai nạn giao thông. Hậu quả bà Hoàng Thị T2 tử vong và gây thiệt hại tài sản 410.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Phượng T đã vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả làm 01 người chết, gây thiệt hại về tài sản là 410.000 đồng, do đó đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" thuộc trường hợp "*Làm chết người"*; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo Nguyễn Phượng T về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về

tính mạng và tài sản của người khác. Do vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở T người tốt, đáp ứng yêu cầu đấu tranh đảm bảo trật tự an toàn giao thông trong giai đoạn hiện nay .

Tuy nhiên, trong vụ án này, Hội đồng xét xử nhận thấy: Người bị hại là bà Hoàng Thị T2 cũng có một phần lỗi, bà T2 điều khiển xe mô tô đi từ đường nhánh ra đường chính đã không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên không phát hiện xe ô tô tải do T điều khiển đang chuyển hướng rẽ phải, gây tai nạn giao thông.

[2.2] Về nhân thân bị cáo: Ngày 15/4/2005 Nguyễn Phượng T bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (nay là TP Hà Nội) xử phạt 12 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ; chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/12/2005. Bị cáo T đã chấp hành xong các quyết định của bản án. Bản án trên đã được xóa án tích.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi tai nạn bị cáo đã đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận toàn bộ sự việc; trong quá trình giải quyết hậu quả của vụ tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường, tích cực khắc phục hậu quả; gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại cũng có lỗi trong vụ tai nạn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội do lỗi vô ý, nhân thân được xóa án tích đã lâu, được coi là chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Phượng T đã tự nguyện bồi thường thỏa đáng cho gia đình bà Hoàng Thị T2. Đại diện gia đình bà T2 đã nhận, đồng thời làm đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho T cũng như cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về vụ tai nạn giao thông trên, không yêu cầu T bồi thường thêm gì khác về mặt dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về xử lý vật chứng: 01giấy phép lái xe số 170177012828 hạng B2 của Nguyễn Phượng T do Sở giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình cấp ngày 18/10/2017

(có giá trị đến ngày 18/10/2027) hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T nên trả lại cho bị cáo.

[5]. Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Căn cứ: - Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điều 38; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

2.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phượng T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt: Nguyễn Phượng T 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36(Ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao Nguyễn Phượng T cho Ủy ban nhân dân xã ML, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo Nguyễn Phượng T 01 Giấy phép lái xe số 170177012828 hạng B2 mang tên Nguyễn Phượng T do Sở giao thông vận tải tỉnh Hòa Bình cấp ngày 18/10/2017 (có giá trị đến ngày 18/10/2027) *(Hiện đang lưu tại Hồ sơ vụ án).*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Phượng T pH chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Phượng T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Lưu HS -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thắng